

BẢN TIN PHÁP LUẬT

Tháng 04/2024

LĨNH VỰC GIÁO DỤC	
I. Thông tư 01/2024/TT-BLĐTBXH	
1. Tên văn bản	Thông tư 01/2024/TT-BLĐTBXH do Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành ngày 19/02/2024 quy định về Quy trình xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng; tổ chức biên soạn, lựa chọn, thẩm định, duyệt và sử dụng giáo trình.
2. Văn bản bị thay thế/Sửa đổi, bổ sung	Thay thế Thông tư số 03/2017/TT-BLĐTBXH ngày 01 tháng 3 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về quy trình xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình; tổ chức biên soạn, lựa chọn, thẩm định giáo trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng
3. Thời điểm có hiệu lực	05/04/2024
4. Nội dung chính lưu ý	Cấu trúc chương trình đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng trong giáo dục nghề nghiệp từ ngày 05/4/2024 Theo đó, cấu trúc chương trình đào tạo theo từng ngành, nghề trình độ trung cấp, cao đẳng trong giáo dục nghề nghiệp từ ngày 05/4/2024 bao gồm: <ul style="list-style-type: none">- Tên ngành, nghề đào tạo;- Mã ngành, nghề (đối với những ngành nghề trong Danh mục);- Trình độ đào tạo;- Đối tượng tuyển sinh;- Thời gian khóa học (năm học);- Khối lượng kiến thức toàn khóa học (giờ, tín chỉ);- Giới thiệu chương trình/mô tả ngành, nghề đào tạo;- Mục tiêu đào tạo;- Bảng tổng hợp năng lực của ngành, nghề trong chương trình đào tạo;- Danh mục và thời lượng các môn học, mô đun (bắt buộc, tự chọn);- Chương trình chi tiết các môn học, mô đun (bắt buộc, tự chọn);

	<p>- Hướng dẫn sử dụng chương trình.</p> <p>Đơn vị thời gian và quy đổi thời gian chương trình đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng trong giáo dục nghề nghiệp</p> <p>Thời gian học tập được tính bằng giờ và quy đổi ra tín chỉ để xác định khối lượng học tập tối thiểu theo quy định của Khung trình độ quốc gia Việt Nam. Đơn vị thời gian trong chương trình đào tạo được tính quy đổi như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một giờ học lý thuyết là 45 phút, một giờ học thực hành/tích hợp/thực tập là 60 phút. - Một tín chỉ được quy định tối thiểu bằng 15 giờ học lý thuyết; hoặc bằng 30 giờ thực hành, thí nghiệm, thảo luận; hoặc bằng 45 giờ thực tập, làm tiểu luận, bài tập lớn, đồ án, khóa luận tốt nghiệp. Thời gian người học tự học, tự chuẩn bị có hướng dẫn là điều kiện cần để người học có thể tiếp thu được kiến thức, kỹ năng của nghề nhưng không được tính để quy đổi ra tín chỉ trong chương trình đào tạo. - Số lượng tín chỉ trong mỗi môn học, mô đun và trong chương trình đào tạo được tính làm tròn là số nguyên, trường hợp không thể làm tròn thì có thể quy đổi thành số tín chỉ lẻ, thập phân. - Khối lượng học tập đối với các môn học chung theo quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội được quy đổi thành tín chỉ tại Phụ lục 05 kèm theo Thông tư này .
<p>5. Chi tiết văn bản</p>	<p>https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-duc/Thong-tu-01-2024-TT-BLDTBXH-quy-trinh-xay-dung-chuong-trinh-dao-tao-trinh-do-trung-cap-325040.aspx</p>
<p>I. Thông tư 02/2024/TT-BGDĐT</p>	
<p>1. Tên văn bản</p>	<p>Thông tư 02/2024/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành ngày 06/03/2024 Sửa đổi, bổ sung một số điều và phụ lục của Quy chế thi tốt nghiệp trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 15/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 05/2021/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 3 năm 2021 và Thông tư số 06/2023/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 3 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.</p>

<p>2. Văn bản bị thay thế/Sửa đổi, bổ sung</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung một số điều và phụ lục của Quy chế thi tốt nghiệp trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 15/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 05/2021/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 3 năm 2021 và Thông tư số 06/2023/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 3 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo</p>
<p>3. Thời điểm có hiệu lực</p>	<p>22/04/2024</p>
<p>4. Nội dung chính lưu ý</p>	<p>1. Quy định cụ thể các vật dụng thí sinh bị cấm đem vào phòng thi, bao gồm: Giấy than, bút xóa, đồ uống có cồn; vũ khí và chất gây nổ, gây cháy; tài liệu, thiết bị truyền tin (thu, phát sóng thông tin, ghi âm, ghi hình) hoặc chứa thông tin để gian lận trong quá trình làm bài thi.</p> <p>2. Bổ sung quy định đối với thí sinh chỉ thi 1 hoặc 2 môn thành phần trong bài thi tổ hợp (thí sinh tự do):</p> <ul style="list-style-type: none"> • <i>Thí sinh chỉ thi môn thi thành phần thứ nhất và/hoặc thứ hai trong bài thi tổ hợp, sau khi nộp phiếu trả lời trắc nghiệm (TLTN), thí sinh ra khỏi phòng thi và di chuyển về phòng chờ ra cho đến khi hết giờ làm bài của môn thi cuối cùng mới được rời khỏi khu vực thi. Trong quá trình di chuyển về phòng chờ ra và trong thời gian ở phòng chờ ra, thí sinh phải giữ gìn trật tự, tuyệt đối tuân thủ hướng dẫn của cán bộ giám sát hoặc người quản lý phòng chờ/khu vực chờ. Trong trường hợp cần thiết, chỉ được ra khỏi phòng chờ khi được phép của người quản lý phòng chờ và phải chịu sự giám sát của cán bộ giám sát khi ở ngoài phòng chờ;</i> • <i>Thí sinh chỉ dự thi môn thi thành phần thứ hai và/hoặc thứ ba trong bài thi tổ hợp phải có mặt tại nơi gọi thí sinh vào phòng thi trước giờ phát đề thi ít nhất 10 phút để làm công tác chuẩn bị. Nếu thí sinh đến sớm hơn (trước giờ phát đề thi từ 15 phút trở lên) thì phải vào đợi tại các phòng chờ vào;</i> • <i>Thí sinh chỉ dự thi môn thi thành phần thứ nhất và thứ ba trong bài thi tổ hợp: Ngay sau khi hết giờ làm bài của môn thi thành phần thứ nhất thí sinh phải ngồi nguyên vị trí, giữ trật tự, đặt Phiếu TLTN sao cho phần tô câu trả lời úp xuống mặt bàn tại vị trí ngồi của thí sinh và bảo quản Phiếu TLTN trong suốt thời gian chờ thi môn thành phần tiếp theo.”</i> <p>3. Hiệu trưởng trường phổ thông hoặc Thủ trưởng đơn vị nơi ĐKDT chịu trách nhiệm tra cứu thông tin từ nguồn thông tin cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để xác nhận diện ưu tiên theo nơi thường trú cho thí</p>

Bản tin này nhằm cung cấp các thông tin cập nhật về văn bản pháp luật mới được ban hành mà không nhằm mục đích cung cấp các tư vấn pháp lý. Nếu quý khách có nhu cầu tư vấn, hướng dẫn chi tiết về các quy định của những văn bản pháp luật nêu trên hoặc cung cấp văn bản miễn phí, xin vui lòng liên hệ Công ty Luật TNHH Trần Vũ qua số tổng đài tư vấn (84-24) 7300 1048 hoặc gửi email tư vấn đến info@tranvulawfirm.vn

	<p>sinh (thực hiện trên Hệ thống Quản lý thi).</p> <p>4. Danh mục chứng chỉ ngoại ngữ được sử dụng để miễn bài thi Ngoại ngữ trong xét công nhận tốt nghiệp THPT:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Tiếng Anh: <ul style="list-style-type: none"> - TOEFL ITP 450 điểm; TOEFL iBT 45 điểm; TOEIC (4 kỹ năng) Nghe: 275, Đọc: 275, Nói: 120, Viết: 120; - IELTS 4.0 điểm; Aptis ESOL B1; - Chứng chỉ ngoại ngữ theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam Bậc 3;... • Tiếng Pháp: TCF 300 điểm; DELF B1. • Tiếng Trung Quốc: HSK cấp độ 3; TOCFL cấp độ 3. • Tiếng Nhật: JLPT cấp độ N3...
<p>5. Chi tiết văn bản</p>	<p>https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-duc/Thong-tu-02-2024-TT-BGDDT-sua-doi-Quy-che-thi-tot-nghiep-trung-hoc-pho-thong-592179.aspx</p>
<p>LĨNH VỰC Y TẾ</p>	
<p>I. Nghị định 25/2024/NĐ-CP</p>	
<p>1. Tên văn bản</p>	<p>Nghị định 25/2024/NĐ-CP do Thủ tướng Chính phủ ban hành ngày 27/02/2024 quy định về xét tặng danh hiệu "Thầy thuốc nhân dân", "Thầy thuốc ưu tú"</p>
<p>2. Văn bản bị thay thế/Sửa đổi, bổ sung</p>	<p>Thay thế Nghị định số 41/2015/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu “Thầy thuốc nhân dân”, “Thầy thuốc ưu tú” hết hiệu lực kể từ ngày Nghị định</p>
<p>3. Thời điểm có hiệu lực</p>	<p>15/04/2024</p>

Bản tin này nhằm cung cấp các thông tin cập nhật về văn bản pháp luật mới được ban hành mà không nhằm mục đích cung cấp các tư vấn pháp lý. Nếu quý khách có nhu cầu tư vấn, hướng dẫn chi tiết về các quy định của những văn bản pháp luật nêu trên hoặc cung cấp văn bản miễn phí, xin vui lòng liên hệ Công ty Luật TNHH Trần Vũ qua số tổng đài tư vấn (84-24) 7300 1048 hoặc gửi email tư vấn đến info@tranvulawfirm.vn

<p>4. Nội dung chính lưu ý</p>	<p>Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu Thầy thuốc nhân dân từ 15/4/2024</p> <p>Danh hiệu "Thầy thuốc nhân dân" được xét tặng cho cá nhân đã được Chủ tịch nước phong tặng danh hiệu "Thầy thuốc ưu tú" đạt các tiêu chuẩn sau:</p> <p>(1) Các tiêu chuẩn quy định tại các điểm a, b và c khoản 2 Điều 65 Luật Thi đua, khen thưởng 2022. Cụ thể như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trung thành với Tổ quốc; chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; - Có phẩm chất đạo đức tốt, tận tụy với nghề, hết lòng thương yêu người bệnh, có tài năng; <p>Có nhiều thành tích xuất sắc trong phòng bệnh, chữa bệnh, phát triển khoa học, kỹ thuật về y tế.</p> <p>Có nhiều công hiến cho sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân, có ảnh hưởng rộng rãi trong Nhân dân, được người bệnh và đồng nghiệp tin cậy, kính trọng;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có thời gian trực tiếp làm chuyên môn kỹ thuật trong ngành y tế từ 20 năm trở lên; <p>Đối với cán bộ quản lý y tế thì phải có thời gian công tác trong ngành y tế từ 25 năm trở lên, trong đó có từ 15 năm trở lên trực tiếp làm chuyên môn kỹ thuật trong ngành y tế.</p> <p>(2) Có tài năng xuất sắc trong nghiên cứu, phát triển khoa học, kỹ thuật, công nghệ về y tế, đạt được một trong các tiêu chuẩn sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Là chủ nhiệm ít nhất 01 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp bộ, tỉnh đã được nghiệm thu, kết quả đánh giá, xếp loại ở mức đạt trở lên; - Là thành viên nghiên cứu chính thực hiện 02 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia đã được nghiệm thu, kết quả đánh giá, xếp loại ở mức đạt trở lên; - Là tác giả ít nhất 02 sáng kiến được ứng dụng mang lại hiệu quả cao, có phạm vi ảnh hưởng rộng rãi được bộ, ban, ngành, tỉnh công nhận; - Là tác giả hoặc đồng tác giả ít nhất 01 sáng chế ứng dụng trong lĩnh vực y tế được Cục Sở hữu trí tuệ, Bộ Khoa học Công nghệ cấp chứng nhận độc quyền sáng chế. <p>(3) Có thành tích xuất sắc trong công tác y tế góp phần cho sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đã được phong tặng danh hiệu "Anh hùng lao động" hoặc "Anh hùng lực lượng vũ trang"; - Đã được tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc;
---------------------------------------	---

Bản tin này nhằm cung cấp các thông tin cập nhật về văn bản pháp luật mới được ban hành mà không nhằm mục đích cung cấp các tư vấn pháp lý. Nếu quý khách có nhu cầu tư vấn, hướng dẫn chi tiết về các quy định của những văn bản pháp luật nêu trên hoặc cung cấp văn bản miễn phí, xin vui lòng liên hệ Công ty Luật TNHH Trần Vũ qua số tổng đài tư vấn (84-24) 7300 1048 hoặc gửi email tư vấn đến info@tranvulawfirm.vn

	<ul style="list-style-type: none"> - Đã được tặng Huân chương Lao động hoặc Huân chương Bảo vệ Tổ quốc từ hạng Ba trở lên; - Đã được tặng 01 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ và ít nhất 02 lần đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp bộ, ban, ngành, tỉnh.
5. Chi tiết văn bản	https://thuvienphapluat.vn/van-ban/The-thao-Y-te/Nghi-dinh-25-2024-ND-CP-xet-tang-danh-hieu-Thay-thuoc-nhan-dan-Thay-thuoc-uu-tu-600388.aspx
II. Quyết định 702/QĐ-BYT	
1. Tên văn bản	Quyết định 702/QĐ-BYT của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành ngày 23/3/2024 về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế lĩnh vực thi đua, khen thưởng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế tại Nghị định 25/2024/NĐ-CP quy định về xét tặng danh hiệu "Thầy thuốc nhân dân", "Thầy thuốc ưu tú".
2. Văn bản bị thay thế/Sửa đổi, bổ sung	Bãi bỏ Quyết định số 2273/QĐ-BYT ngày 23/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực Thi đua, khen thưởng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế tại Nghị định số 41/2015/NĐ-CP ngày 05/5/2015 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu “Thầy thuốc nhân dân”, “Thầy thuốc Ưu tú”
3. Thời điểm có hiệu lực	15/04/2024
4. Nội dung chính lưu ý	<p>1. Danh mục thủ tục hành chính được thay thế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế</p> <p>Thủ tục hành chính cấp trung ương được thay thế: Thủ tục Đề nghị xét tặng Danh hiệu “Thầy thuốc Nhân dân, “Thầy thuốc Ưu tú” thuộc lĩnh vực thi đua, khen thưởng do Vụ Tổ chức cán bộ thực hiện.</p> <p>2. Hồ sơ đề nghị xét tặng của cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu “Thầy thuốc ưu tú” bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu “Thầy thuốc ưu tú”;

Bản tin này nhằm cung cấp các thông tin cập nhật về văn bản pháp luật mới được ban hành mà không nhằm mục đích cung cấp các tư vấn pháp lý. Nếu quý khách có nhu cầu tư vấn, hướng dẫn chi tiết về các quy định của những văn bản pháp luật nêu trên hoặc cung cấp văn bản miễn phí, xin vui lòng liên hệ Công ty Luật TNHH Trần Vũ qua số tổng đài tư vấn (84-24) 7300 1048 hoặc gửi email tư vấn đến info@tranvulawfirm.vn

	<ul style="list-style-type: none"> - Bản sao quyết định tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng có liên quan; - Bản sao giấy chứng nhận hoặc quyết định của cơ quan quản lý có thẩm quyền đối với sáng kiến, bằng độc quyền sáng chế (nếu có); - Bản sao biên bản nghiệm thu nhiệm vụ khoa học và công nghệ; Quyết định công nhận kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ được nghiệm thu, kết quả đánh giá, xếp loại ở mức đạt trở lên; Chứng nhận của cơ quan có thẩm quyền về hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của nhiệm vụ khoa học và công nghệ; - Xác nhận thời gian trực tiếp làm chuyên môn kỹ thuật trong ngành y tế. Trường hợp cơ sở y tế bị giải thể, sáp nhập thì cấp trên trực tiếp của đơn vị đó xác nhận thời gian làm chuyên môn kỹ thuật y tế. <p>3. Thời hạn giải quyết thủ tục đề nghị xét tặng của cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu “Thầy thuốc ưu tú” trong vòng 06 tháng.</p>
--	---

5. Chi tiết văn bản	https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Quyết-dinh-702-QĐ-BYT-2024-thu-tuc-hanh-chinh-thi-dua-khen-thuong-tai-Nghi-dinh-25-2024-ND-CP-603508.aspx
----------------------------	---

LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN - MÔI TRƯỜNG

I. Thông tư 56/2023/TT-BCA

1. Tên văn bản	Thông tư 56/2023/TT-BCA do Bộ trưởng Bộ Công an ban hành ngày 30/10/2023 Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về "Phương tiện Phòng cháy và chữa cháy"
2. Văn bản bị thay thế/Sửa đổi, bổ sung	Thay thế Thông tư số 123/2021/TT-BCA ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công an ban hành QCVN 03:2021/BCA Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Phương tiện Phòng cháy và chữa cháy.
3. Thời điểm có hiệu lực	01/04/2024
4. Nội dung chính lưu ý	<p>Phạm vi điều chỉnh của Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 03:2023/BCA</p> <ul style="list-style-type: none"> - QCVN 03:2023/BCA quy định các yêu cầu về mức giới hạn của đặc tính kỹ thuật và quản lý về hoạt động kiểm định các phương tiện phòng cháy và chữa cháy thuộc danh mục phải kiểm định về phòng cháy và chữa cháy theo quy định của pháp luật trước khi đưa vào lưu thông tại

Bản tin này nhằm cung cấp các thông tin cập nhật về văn bản pháp luật mới được ban hành mà không nhằm mục đích cung cấp các tư vấn pháp lý. Nếu quý khách có nhu cầu tư vấn, hướng dẫn chi tiết về các quy định của những văn bản pháp luật nêu trên hoặc cung cấp văn bản miễn phí, xin vui lòng liên hệ Công ty Luật TNHH Trần Vũ qua số tổng đài tư vấn (84-24) 7300 1048 hoặc gửi email tư vấn đến info@tranvulawfirm.vn

	<p>Việt Nam.</p> <ul style="list-style-type: none"> - QCVN 03:2023/BCA không áp dụng cho phương tiện phòng cháy và chữa cháy nhập khẩu dưới dạng hàng mẫu, hàng trưng bày triển lãm, hội chợ; hàng tạm nhập tái xuất, hàng quá cảnh không tiêu thụ và sử dụng tại Việt Nam. <p>Đối tượng áp dụng của Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 03:2023/BCA</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức, cá nhân sản xuất, lắp ráp, hoán cải trong nước, nhập khẩu phương tiện phòng cháy và chữa cháy. - Cơ quan, tổ chức có chức năng kiểm định phương tiện phòng cháy và chữa cháy. - Cơ quan, tổ chức có liên quan về quản lý chất lượng phương tiện phòng cháy và chữa cháy. <p>Yêu cầu chung đối với phương tiện phòng cháy và chữa cháy</p> <ul style="list-style-type: none"> - Loại phương tiện phòng cháy và chữa cháy do các tổ chức, cá nhân sản xuất, nhập khẩu kê khai, khai báo phải phù hợp với định mục phương tiện quy định tại Phần 2 của Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 03:2023/BCA. <p>Trường hợp chưa rõ chủng loại phương tiện, cần phối hợp với cơ quan quản lý có thẩm quyền để định danh chủng loại phương tiện phòng cháy và chữa cháy.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phương tiện phòng cháy và chữa cháy phải được quản lý, bảo quản, bảo dưỡng theo quy định của pháp luật và các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật liên quan hoặc hướng dẫn của nhà sản xuất. - Phương tiện phòng cháy và chữa cháy phải được kiểm định phù hợp với các quy định của Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 03:2023/BCA và các quy định nêu tại các văn bản quy phạm pháp luật về phòng cháy và chữa cháy có liên quan.
--	---

<p>5. Chi tiết văn bản</p>	<p>https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Tai-nguyen-Moi-truong/Thong-tu-56-2023-TT-BCA-Quy-chuan-ky-thuat-quoc-gia-Phuong-tien-Phong-chay-va-chua-chay-585319.aspx</p>
-----------------------------------	--

LĨNH VỰC VĂN HÓA - THỂ THAO - DU LỊCH

I. Nghị định 28/2024/NĐ-CP

<p>1. Tên văn bản</p>	<p>Nghị định 28/2024/NĐ-CP do Thủ tướng Chính phủ ban hành ngày 06/03/2024 quy định chi tiết trình tự, thủ tục xét tặng, truy tặng “Huy</p>
------------------------------	---

Bản tin này nhằm cung cấp các thông tin cập nhật về văn bản pháp luật mới được ban hành mà không nhằm mục đích cung cấp các tư vấn pháp lý. Nếu quý khách có nhu cầu tư vấn, hướng dẫn chi tiết về các quy định của những văn bản pháp luật nêu trên hoặc cung cấp văn bản miễn phí, xin vui lòng liên hệ Công ty Luật TNHH Trần Vũ qua số tổng đài tư vấn (84-24) 7300 1048 hoặc gửi email tư vấn đến info@tranvulawfirm.vn

	chương Thanh niên xung phong về vang” và việc khen thưởng tổng kết thành tích kháng chiến.
2. Văn bản thay thế/Sửa đổi, bổ sung	Không
3. Thời điểm có hiệu lực	20/04/2024
4. Nội dung chính lưu ý	<p>Hồ sơ đề nghị xét tặng, truy tặng Huy chương Thanh niên xung phong về vang từ 20/4/2024</p> <p>Theo đó, hồ sơ đề nghị xét tặng, truy tặng Huy chương Thanh niên xung phong về vang bao gồm:</p> <p>(1) Hồ sơ đề nghị của Thanh niên xung phong</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bản khai đề nghị xét tặng Huy chương Thanh niên xung phong về vang” theo Mẫu số 01 tại Phụ lục I kèm theo Nghị định 28/2024/NĐ-CP - Trường hợp Thanh niên xung phong già, yếu hoặc đã hy sinh, tử trần thì do đại diện thân nhân đứng tên lập bản khai theo Mẫu số 02 tại Phụ lục I kèm theo Nghị định 28/2024/NĐ-CP . - Một trong các giấy tờ sau đây đảm bảo tính pháp lý chứng minh là Thanh niên xung phong: <ul style="list-style-type: none"> + Thẻ đội viên Thanh niên xung phong; Quyết định, lý lịch, trong đó ghi rõ là Thanh niên xung phong và phiên hiệu đơn vị Thanh niên xung phong; Giấy tờ do cơ quan có thẩm quyền cấp trước khi Thanh niên xung phong trở về địa phương như: Giấy chứng nhận hoàn thành nhiệm vụ của đơn vị quản lý Thanh niên xung phong; Giấy chuyển thương, chuyển viện, phiếu sức khỏe; Giấy khen trong thời gian tham gia lực lượng Thanh niên xung phong; Giấy chứng nhận tham gia Thanh niên xung phong; Giấy điều động công tác, bổ nhiệm, giao nhiệm vụ. Thông tin cần thể hiện rõ thời gian đi Thanh niên xung phong. + Giấy chứng nhận Thanh niên xung phong của Hội (Ban Liên lạc) Cựu Thanh niên xung phong cấp tỉnh xác nhận thời gian đi và thời gian hoàn thành nhiệm vụ trở về của Thanh niên xung phong. + Văn bản xác nhận phiên hiệu đơn vị Thanh niên xung phong của cơ quan có thẩm quyền theo quy định hiện hành kèm theo tài liệu chứng minh cá nhân đi Thanh niên xung phong tại phiên hiệu đơn vị đó hoặc Quyết định hưởng trợ cấp, hưởng chính sách đối với Thanh niên xung

	<p>phong hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến, bảo vệ Tổ quốc của cơ quan có thẩm quyền ban hành kèm theo danh sách Thanh niên xung phong.</p> <p>+ Lý lịch cán bộ hoặc lý lịch đảng viên có thể hiện thời gian tham gia Thanh niên xung phong khai trước ngày Quyết định 104/1999/QĐ-TTg có hiệu lực thi hành; riêng đối với Thanh niên xung phong cơ sở miền Nam, lý lịch khai trước năm 1995. Lý lịch đảng viên được sao y bản chính và có xác nhận của cấp ủy đảng nơi đảng viên sinh hoạt.</p> <p>- Đối với trường hợp được công nhận là liệt sĩ thì hồ sơ đề nghị gồm Bản khai Thanh niên xung phong hy sinh khi làm nhiệm vụ đã được công nhận là Liệt sĩ theo Mẫu số 02 tại Phụ lục I kèm theo Nghị định 28/2024/NĐ-CP và bản sao y Bằng công nhận Liệt sĩ hoặc Bằng Tổ quốc ghi công hoặc các giấy tờ xác nhận là liệt sĩ của cấp có thẩm quyền.</p> <p>(2) Hồ sơ trình Thủ tướng Chính phủ (01 bộ bản chính và các tệp tin điện tử của hồ sơ đề nghị khen thưởng)</p> <p>- Tờ trình của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh kèm theo danh sách các trường hợp đề nghị tặng, truy tặng Huy chương Thanh niên xung phong về vàng.</p> <p>- Biên bản họp xét duyệt của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp tỉnh (thành phần họp có mời thêm đại diện Hội (Ban Liên lạc) Cựu Thanh niên xung phong cùng cấp).</p> <p>- Hồ sơ đề nghị của Thanh niên xung phong.</p> <p>Lưu ý:</p> <p>- Trường hợp hồ sơ Thanh niên xung phong không hợp lệ, cần bổ sung, cơ quan tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn Thanh niên xung phong hoàn thiện hồ sơ và nộp hồ sơ theo quy định trong thời hạn 05 ngày.</p> <p>- Đối với các trường hợp không đủ điều kiện, tiêu chuẩn, sau thời gian 05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ, cơ quan các cấp thông báo bằng văn bản trả lại hồ sơ đề nghị khen thưởng cho đơn vị trình khen thưởng.</p> <p>- Cơ quan tiếp nhận hồ sơ đề nghị tặng, truy tặng Huy chương Thanh niên xung phong tổ chức xác minh đối với những trường hợp có thành tích chưa rõ ràng, có đơn khiếu nại, tố cáo hoặc có nghi ngờ hợp lý về việc hồ sơ đề nghị khen thưởng bị làm giả.</p>
<p>5. Chi tiết văn bản</p>	<p>https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Van-hoa-Xa-hoi/Nghi-dinh-28-2024-ND-CP-thu-tuc-xet-tang-truy-tang-Huy-chuong-Thanh-nien-xung-phong</p>

Bản tin này nhằm cung cấp các thông tin cập nhật về văn bản pháp luật mới được ban hành mà không nhằm mục đích cung cấp các tư vấn pháp lý. Nếu quý khách có nhu cầu tư vấn, hướng dẫn chi tiết về các quy định của những văn bản pháp luật nêu trên hoặc cung cấp văn bản miễn phí, xin vui lòng liên hệ Công ty Luật TNHH Trần Vũ qua số tổng đài tư vấn (84-24) 7300 1048 hoặc gửi email tư vấn đến info@tranvulawfirm.vn

	phong-ve-vang-557473.aspx
LĨNH VỰC KHOA HỌC - CÔNG NGHỆ THÔNG TIN	
I. Nghị định 18/2024/NĐ-CP	
1. Tên văn bản	Nghị định 18/2024/NĐ-CP do Thủ tướng Chính phủ ban hành ngày 21/02/2024 về Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước và các giải thưởng khác về khoa học và công nghệ.
2. Văn bản bị thay thế/Sửa đổi, bổ sung	Thay thế: - Nghị định số 78/2014/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ về Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước và các giải thưởng khác về khoa học và công nghệ; - Nghị định số 60/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2014/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ về Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước và các giải thưởng khác về khoa học và công nghệ
3. Thời điểm có hiệu lực	10/04/2024
4. Nội dung chính lưu ý	Điều kiện xét tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh và Giải thưởng Nhà nước về khoa học và công nghệ (1) Đối với tác giả: Trực tiếp sáng tạo, đóng góp vào giá trị khoa học và công nghệ của công trình; không vi phạm quy định tại Điều 8 Luật Khoa học và công nghệ 2013 và đáp ứng điều kiện sau đây: - Đối với người Việt Nam: Chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; - Đối với người nước ngoài: Tôn trọng độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, pháp luật và phong tục, tập quán tốt đẹp của Việt Nam. (2) Đối với công trình: - Hồ sơ hợp lệ, được công bố theo quy định (trừ các công trình có nội dung liên quan đến bí mật nhà nước), hoặc được ứng dụng tại Việt Nam; - Thời gian công trình được công bố hoặc ứng dụng trong thực tiễn ít nhất là 03 năm hoặc công trình được ứng dụng đổi mới sáng tạo có hiệu quả ít nhất 01 năm tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước về khoa học và công nghệ. Thời gian xét tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh và Giải thưởng Nhà nước về khoa học và công nghệ

Bản tin này nhằm cung cấp các thông tin cập nhật về văn bản pháp luật mới được ban hành mà không nhằm mục đích cung cấp các tư vấn pháp lý. Nếu quý khách có nhu cầu tư vấn, hướng dẫn chi tiết về các quy định của những văn bản pháp luật nêu trên hoặc cung cấp văn bản miễn phí, xin vui lòng liên hệ Công ty Luật TNHH Trần Vũ qua số tổng đài tư vấn (84-24) 7300 1048 hoặc gửi email tư vấn đến info@tranvulawfirm.vn

	<p>- Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước về khoa học và công nghệ được xét tặng và công bố 05 năm một lần vào dịp kỷ niệm ngày Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (ngày 02 tháng 9).</p> <p>- Bộ Khoa học và Công nghệ thông báo kế hoạch và thời hạn xét tặng Giải thưởng trong quý II của năm trước liền kề năm tổ chức xét tặng Giải thưởng.</p> <p>- Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan nhà nước khác ở trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương căn cứ kế hoạch tổ chức xét tặng Giải thưởng của Bộ Khoa học và Công nghệ và quy định về kinh phí tổ chức xét tặng Giải thưởng tại Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng 2022 để tổng hợp vào kế hoạch khoa học và công nghệ của bộ, ngành, địa phương và thông báo đến các tổ chức, cá nhân trong phạm vi quản lý triển khai thực hiện.</p>
<p>5. Chi tiết văn bản</p>	<p>https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Cong-nghe-thong-tin/Nghi-dinh-18-2024-ND-CP-Giai-thuong-Ho-Chi-Minh-Giai-thuong-Nha-nuoc-khoa-hoc-cong-nghe-599646.aspx</p>
<p>II. Quyết định 405/QĐ-BKHCHN</p>	
<p>1. Tên văn bản</p>	<p>Quyết định 405/QĐ-BKHCHN do Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành ngày 19/03/2024 về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ</p>
<p>2. Văn bản bị thay thế/Sửa đổi, bổ sung</p>	<p>Bãi bỏ Quyết định số 2479/QĐ-KHCHN ngày 27/8/2019 về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.</p>
<p>3. Thời điểm có hiệu lực</p>	<p>10/04/2024</p>

Bản tin này nhằm cung cấp các thông tin cập nhật về văn bản pháp luật mới được ban hành mà không nhằm mục đích cung cấp các tư vấn pháp lý. Nếu quý khách có nhu cầu tư vấn, hướng dẫn chi tiết về các quy định của những văn bản pháp luật nêu trên hoặc cung cấp văn bản miễn phí, xin vui lòng liên hệ Công ty Luật TNHH Trần Vũ qua số tổng đài tư vấn (84-24) 7300 1048 hoặc gửi email tư vấn đến info@tranvulawfirm.vn

<p>4. Nội dung chính lưu ý</p>	<p>Theo đó, danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ như sau:</p> <p>(1) Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ:</p> <p>- Thủ tục hành chính cấp trung ương:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Thủ tục xét tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh về khoa học và công nghệ; + Thủ tục xét tặng Giải thưởng Nhà nước về khoa học và công nghệ; + Thủ tục đặt và tặng giải thưởng về khoa học và công nghệ của tổ chức, cá nhân không cư trú, không hoạt động tại Việt Nam. <p>- Thủ tục hành chính cấp tỉnh:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Thủ tục đặt và tặng giải thưởng về khoa học và công nghệ của tổ chức, cá nhân cư trú hoặc hoạt động hợp pháp tại Việt Nam. <p>(2) Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ:</p> <p>- Thủ tục hành chính cấp trung ương:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Thủ tục xét tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh về khoa học và công nghệ; + Thủ tục xét tặng Giải thưởng Nhà nước về khoa học và công nghệ; + Thủ tục đặt và tặng giải thưởng về khoa học và công nghệ của tổ chức, cá nhân không cư trú, không hoạt động tại Việt Nam. <p>- Thủ tục hành chính cấp tỉnh:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Thủ tục đặt và tặng giải thưởng về khoa học và công nghệ của tổ chức, cá nhân cư trú hoặc hoạt động hợp pháp tại Việt Nam.
<p>5. Chi tiết văn bản</p>	<p>https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Quyiet-dinh-405-QD-BKHHCN-2024-cong-bo-thu-tuc-hanh-chinh-linh-vuc-hoat-dong-khoa-hoc-603064.aspx</p>

LĨNH VỰC TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG

I. Thông tư 03/2024/TT-BTC

<p>1. Tên văn bản</p>	<p>Thông tư 03/2024/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành ngày 18/01/2024 quy định Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Tài chính</p>
<p>2. Văn bản bị thay thế/Sửa đổi, bổ sung</p>	<p>Thay thế Thông tư số 65/2018/TT-BTC ngày 31 tháng 7 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Tài chính.</p>

3. Thời điểm có hiệu lực	01/04/2024
4. Nội dung chính lưu ý	<p>Bổ sung chỉ tiêu trong Danh mục chỉ tiêu thống kê ngành Tài chính</p> <p>Theo đó, bổ sung chỉ tiêu trong Danh mục chỉ tiêu thống kê ngành Tài chính quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư 03/2024/TT-BTC .</p> <p>Đơn cử như Nhóm chỉ tiêu Ngân sách nhà nước bổ sung các chỉ tiêu sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tỷ lệ thu ngân sách nhà nước so với tổng sản phẩm trong nước: Mã số 0113; Mã số CTTKQG 0602. - Tỷ lệ chi ngân sách nhà nước so với tổng sản phẩm trong nước: Mã số 0114; Mã số CTTKQG 0605. - Tỷ lệ bội chi ngân sách nhà nước so với tổng sản phẩm trong nước: Mã số 0115; Mã số CTTKQG 0607. <p>Trách nhiệm của Cục Tin học và Thống kê tài chính (Bộ Tài chính) đối với Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Tài chính</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chủ trì tổng hợp thông tin thống kê được quy định trong Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Tài chính; - Thực hiện phổ biến thông tin thống kê tài chính theo đúng quy định tại Điều 49 Luật Thống kê 2015, Nghị định 94/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thống kê 2015 và các quy định về chế độ bảo mật thông tin của ngành Tài chính; - Chủ trì xây dựng hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác thu thập, tổng hợp, lưu trữ, khai thác thông tin từ hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Tài chính; - Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan báo cáo Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Tài chính phù hợp với tình hình thực tế, phù hợp với quy định của pháp luật và phù hợp với thông lệ quốc tế; - Chịu trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra tình hình và báo cáo kết quả thực hiện hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Tài chính.
5. Chi tiết văn bản	https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Tai-chinh-nha-nuoc/Thong-tu-03-2024-TT-BTC-quy-dinh-He-thong-chi-tieu-thong-ke-nganh-Tai-chinh-596384.aspx

II. Thông tư 05/2024/TT-BTC

Bản tin này nhằm cung cấp các thông tin cập nhật về văn bản pháp luật mới được ban hành mà không nhằm mục đích cung cấp các tư vấn pháp lý. Nếu quý khách có nhu cầu tư vấn, hướng dẫn chi tiết về các quy định của những văn bản pháp luật nêu trên hoặc cung cấp văn bản miễn phí, xin vui lòng liên hệ Công ty Luật TNHH Trần Vũ qua số tổng đài tư vấn (84-24) 7300 1048 hoặc gửi email tư vấn đến info@tranvulawfirm.vn

1. Tên văn bản	Thông tư 05/2024/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành ngày 26/01/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 84/2018/TT-BTC ngày 13/9/2018 của Bộ Tài chính quy định mẫu biểu báo cáo và công bố thông tin về nợ công
2. Văn bản bị thay thế/Sửa đổi, bổ sung	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 84/2018/TT-BTC ngày 13 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính quy định mẫu biểu báo cáo và công bố thông tin về nợ công
3. Thời điểm có hiệu lực	01/04/2024
4. Nội dung chính lưu ý	<p>1. Đối với mẫu biểu báo cáo thông tin liên quan đến chế độ kế toán về nợ công hàng năm thực hiện theo Thông tư số 99/2021/TT-BTC (theo quy định cũ thực hiện theo Thông tư 74/2018/TT-BTC).</p> <p>2. Bãi bỏ 06 mẫu biểu công bố thông tin bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các chỉ tiêu về nợ công và nợ nước ngoài của quốc gia; - Vay và trả nợ của Chính phủ; - Nợ nước ngoài của Chính phủ phân theo từng bên cho vay; - Nợ được Chính phủ bảo lãnh; - Nợ của chính quyền địa phương; - Vay và trả nợ nước ngoài của quốc gia.
5. Chi tiết văn bản	https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Tai-chinh-nha-nuoc/Thong-tu-05-2024-TT-BTC-sua-doi-Thong-tu-84-2018-TT-BTC-cong-bo-thong-tin-ve-no-cong-596934.aspx

III. Thông tư 13/2024/TT-BTC

1. Tên văn bản	Thông tư 13/2024/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn việc xác định nguồn kinh phí và việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện chính sách tinh giản biên chế
2. Văn bản thay thế/Sửa đổi, bổ sung	<p>Thay thế:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 31/2019/TT-BTC ngày 05 tháng 6 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc xác định nguồn kinh phí và việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện chính sách tinh giản biên chế; - Thông tư số 117/2021/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 31/2019/TT-BTC ngày 05 tháng 06 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài

Bản tin này nhằm cung cấp các thông tin cập nhật về văn bản pháp luật mới được ban hành mà không nhằm mục đích cung cấp các tư vấn pháp lý. Nếu quý khách có nhu cầu tư vấn, hướng dẫn chi tiết về các quy định của những văn bản pháp luật nêu trên hoặc cung cấp văn bản miễn phí, xin vui lòng liên hệ Công ty Luật TNHH Trần Vũ qua số tổng đài tư vấn (84-24) 7300 1048 hoặc gửi email tư vấn đến info@tranvulawfirm.vn

	<p>chính hướng dẫn việc xác định nguồn kinh phí và việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện chính sách tinh giản biên chế</p>
<p>3. Thời điểm có hiệu lực</p>	<p>15/04/2024</p>
<p>4. Nội dung chính lưu ý</p>	<p>1. Kinh phí thực hiện chính sách tinh giản biên chế trong các đơn vị sự nghiệp công lập được thực hiện như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư; đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên theo quy định của Chính phủ: Kinh phí thực hiện các chính sách tinh giản biên chế được lấy từ nguồn thu hoạt động sự nghiệp của đơn vị theo quy định tại khoản 1 Điều 11 Nghị định số 29/2023/NĐ-CP; - Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên: <ul style="list-style-type: none"> • Đơn vị sử dụng dự toán ngân sách Nhà nước hỗ trợ chi thường xuyên được giao hàng năm và nguồn thu sự nghiệp theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 11 Nghị định số 29/2023/NĐ-CP để chi trả cho các chế độ sau: Trợ cấp một lần bằng 03 tháng tiền lương hiện hưởng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 và điểm c khoản 2 Điều 7 Nghị định số 29/2023/NĐ-CP; Tiếp tục trả nguyên tiền lương hiện hưởng và kinh phí đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp trong thời gian đi học nghề và trợ cấp khoản kinh phí học nghề cho đối tượng trong độ tuổi được tạo điều kiện cho đi học nghề quy định tại điểm a và điểm b khoản 2 Điều 7 Nghị định số 29/2023/NĐ-CP; • Ngân sách Nhà nước bố trí kinh phí cùng với nguồn thu sự nghiệp của đơn vị để thực hiện các chế độ còn lại theo nguyên tắc: Đối với đối tượng viên chức; người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động tại khoản 2 Điều 2 Nghị định số 29/2023/NĐ-CP trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc, trực thuộc các bộ, cơ quan trung ương do ngân sách trung ương đảm bảo, bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm của các đơn vị sự nghiệp công lập; Đối với đối tượng viên chức; người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động tại khoản 2 Điều 2 Nghị định số 29/2023/NĐ-CP trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc, trực thuộc các đơn vị

Bản tin này nhằm cung cấp các thông tin cập nhật về văn bản pháp luật mới được ban hành mà không nhằm mục đích cung cấp các tư vấn pháp lý. Nếu quý khách có nhu cầu tư vấn, hướng dẫn chi tiết về các quy định của những văn bản pháp luật nêu trên hoặc cung cấp văn bản miễn phí, xin vui lòng liên hệ Công ty Luật TNHH Trần Vũ qua số tổng đài tư vấn (84-24) 7300 1048 hoặc gửi email tư vấn đến info@tranvulawfirm.vn

	<p>địa phương quản lý do ngân sách địa phương đảm bảo theo quy định về phân cấp ngân sách Nhà nước hiện hành.</p> <p>2. Kinh phí thực hiện chính sách tinh giản biên chế được tổng hợp chung vào báo cáo tài chính và báo cáo quyết toán của cơ quan, đơn vị hàng năm theo quy định tại Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Kế toán và các văn bản hướng dẫn.</p>
5. Chi tiết văn bản	https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Tai-chinh-nha-nuoc/Thong-tu-13-2024-TT-BTC-xac-dinh-nguon-kinh-phi-lap-du-toan-chinh-sach-tinh-gian-bien-che-600653.aspx
IV. Thông tư 14/2024/TT-BTC	
1. Tên văn bản	Thông tư 14/2024/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành ngày 01/03/2024 bãi bỏ Thông tư 24/2019/TT-BTC ngày 22/4/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định 04/2019/NĐ-CP ngày 11/01/2019 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô
2. Văn bản thay thế/Sửa đổi, bổ sung	Bãi bỏ toàn bộ Thông tư số 24/2019/TT-BTC ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô.
3. Thời điểm có hiệu lực	15/04/2024
4. Nội dung chính lưu ý	<p>Theo đó, Thông tư 14/2024/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành bãi bỏ toàn bộ Thông tư số 24/2019/TT-BTC ngày 22/4/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11/01/2019 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô.</p> <p>Hiện nay các hướng dẫn về tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô được thực hiện theo Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ban hành ngày 26/9/2023 và không có Thông tư hướng dẫn Nghị định. Nghị định số 72/2023/NĐ-CP đã có hiệu lực thi hành từ ngày 10/11/2023.</p> <p>Nghị định này thay thế Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11/01/2019 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô.</p>
5. Chi tiết văn bản	https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Thong-tu-14-2024-TT-BTC-bai-bo-Thong-tu-24-2019-TT-BTC-huong-dan-Nghi-

Bản tin này nhằm cung cấp các thông tin cập nhật về văn bản pháp luật mới được ban hành mà không nhằm mục đích cung cấp các tư vấn pháp lý. Nếu quý khách có nhu cầu tư vấn, hướng dẫn chi tiết về các quy định của những văn bản pháp luật nêu trên hoặc cung cấp văn bản miễn phí, xin vui lòng liên hệ Công ty Luật TNHH Trần Vũ qua số tổng đài tư vấn (84-24) 7300 1048 hoặc gửi email tư vấn đến info@tranvulawfirm.vn

	dinh-04-2019-ND-CP-600997.aspx
V. Thông tư 16/2024/TT-BTC	
1. Tên văn bản	Thông tư 16/2024/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành ngày 11/03/2024 bãi bỏ các Quyết định của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành quy trình về công tác thanh tra tài chính
2. Văn bản thay thế/Sửa đổi, bổ sung	Bãi bỏ toàn bộ 02 Quyết định sau đây: 1. Quyết định số 64/2006/QĐ-BTC ngày 08 ngày 11 tháng 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Quy trình thanh tra tài chính. 2. Quyết định số 33/2007/QĐ-BTC ngày 15 ngày 5 tháng 2007 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Quy trình Xử lý sau thanh tra, kiểm tra tài chính.
3. Thời điểm có hiệu lực	15/04/2024
4. Nội dung chính lưu ý	Bãi bỏ 02 Quyết định ban hành quy trình về công tác thanh tra tài chính sau: 1. Quyết định 64/2006/QĐ-BTC ngày 08/11/2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Quy trình thanh tra tài chính. 2. Quyết định 33/2007/QĐ-BTC ngày 15/5/2007 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Quy trình Xử lý sau thanh tra, kiểm tra tài chính.
5. Chi tiết văn bản	https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Thong-tu-16-2024-TT-BTC-bai-bo-Quyet-dinh-quy-trinh-ve-cong-tac-thanh-tra-tai-chinh-602473.aspx

LĨNH VỰC GIAO THÔNG VẬN TẢI

I. Nghị định 20/2024/NĐ-CP

1. Tên văn bản	Nghị định 20/2024/NĐ-CP do Thủ tướng Chính phủ ban hành ngày 23/02/2024 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 05/2021/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ về quản lý, khai thác cảng hàng không, sân bay
2. Văn bản thay thế/Sửa đổi, bổ sung	- Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 05/2021/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ về quản lý, khai thác cảng hàng không, sân bay; - Bãi bỏ một số điều của Nghị định số 64/2022/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực hàng

Bản tin này nhằm cung cấp các thông tin cập nhật về văn bản pháp luật mới được ban hành mà không nhằm mục đích cung cấp các tư vấn pháp lý. Nếu quý khách có nhu cầu tư vấn, hướng dẫn chi tiết về các quy định của những văn bản pháp luật nêu trên hoặc cung cấp văn bản miễn phí, xin vui lòng liên hệ Công ty Luật TNHH Trần Vũ qua số tổng đài tư vấn (84-24) 7300 1048 hoặc gửi email tư vấn đến info@tranvulawfirm.vn

	không dân dụng
3. Thời điểm có hiệu lực	10/04/2024
4. Nội dung chính lưu ý	<p>Sửa đổi hồ sơ cấp chứng nhận đăng ký cảng hàng không, sân bay</p> <p>Theo đó, hồ sơ cấp chứng nhận đăng ký cảng hàng không, sân bay từ ngày 10/4/2024 gồm các loại giấy tờ sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận đăng ký cảng hàng không, sân bay, theo Mẫu số 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định 20/2024/NĐ-CP ; - Bản sao hoặc bản sao điện tử quyết định thành lập doanh nghiệp của chủ sở hữu hoặc tổ chức được giao quản lý cảng hàng không, sân bay (trường hợp không có giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp); - Bản sao hoặc bản sao điện tử quyết định chủ trương đầu tư hoặc quyết định đầu tư cảng hàng không, sân bay trong trường hợp xây mới, cải tạo, nâng cấp, mở rộng cảng hàng không, sân bay; - Bản sao hoặc bản sao điện tử tài liệu xác nhận kết cấu hạ tầng của cảng hàng không, sân bay đã hoàn thành các thủ tục nghiệm thu theo quy định về đầu tư xây dựng trong trường hợp xây mới, cải tạo, nâng cấp, mở rộng cảng hàng không, sân bay. <p>So với Nghị định 05/2021/NĐ-CP và Nghị định 64/2022/NĐ-CP thì Nghị định 20/2024/NĐ-CP đã thay đổi mẫu đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận đăng ký cảng hàng không, sân bay. Đồng thời, cho phép sửa dụng bản sao điện tử các loại giấy tờ sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quyết định thành lập doanh nghiệp của chủ sở hữu hoặc tổ chức được giao quản lý cảng hàng không, sân bay. - Quyết định chủ trương đầu tư hoặc quyết định đầu tư cảng hàng không, sân bay trong trường hợp xây mới, cải tạo, nâng cấp, mở rộng cảng hàng không, sân bay. - Tài liệu xác nhận kết cấu hạ tầng của cảng hàng không, sân bay đã hoàn thành các thủ tục nghiệm thu theo quy định về đầu tư xây dựng

Bản tin này nhằm cung cấp các thông tin cập nhật về văn bản pháp luật mới được ban hành mà không nhằm mục đích cung cấp các tư vấn pháp lý. Nếu quý khách có nhu cầu tư vấn, hướng dẫn chi tiết về các quy định của những văn bản pháp luật nêu trên hoặc cung cấp văn bản miễn phí, xin vui lòng liên hệ Công ty Luật TNHH Trần Vũ qua số tổng đài tư vấn (84-24) 7300 1048 hoặc gửi email tư vấn đến info@tranvulawfirm.vn

	trong trường hợp xây mới, cải tạo, nâng cấp, mở rộng cảng hàng không, sân bay.
5. Chi tiết văn bản	https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-thong-Van-tai/Nghi-dinh-20-2024-ND-CP-sua-doi-Nghi-dinh-05-2021-ND-CP-khai-thac-cang-hang-khong-san-bay-599571.aspx
II. Nghị định 19/2024/NĐ-CP	
1. Tên văn bản	Nghị định 19/2024/NĐ-CP của Thủ tướng Chính phủ ban hành ngày 23/02/2024 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 48/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước
2. Văn bản thay thế/Sửa đổi, bổ sung	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 48/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước:
3. Thời điểm có hiệu lực	10/04/2024
4. Nội dung chính lưu ý	<p>Sửa đổi thủ tục chấp thuận hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước tại vùng 1</p> <p>Theo đó, thủ tục chấp thuận hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước tại vùng 1 được sửa đổi, bổ sung như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ (01 bộ hồ sơ, mỗi loại 01 bản) + Bản chính hoặc biểu mẫu điện tử Đơn đề nghị theo Mẫu số 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định 48/2019/NĐ-CP ; + Bản chính hoặc bản điện tử hoặc bản sao điện tử sơ đồ vị trí thiết lập báo hiệu hoặc sơ đồ vị trí thiết lập phao và cờ hiệu; + Bản chính hoặc bản điện tử hoặc bản sao điện tử phương án bảo đảm an ninh, an toàn, cứu hộ, cứu nạn và ngăn ngừa ô nhiễm môi trường. - Trình tự thực hiện + Tổ chức, cá nhân gửi trực tiếp hoặc gửi qua hệ thống bưu chính hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến 01 bộ hồ sơ đến Sở Giao thông vận tải; + Sở Giao thông vận tải tiếp nhận hồ sơ; nếu hồ sơ chưa hợp lệ thì trong thời gian 01 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ, hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo quy định tại Nghị định

Bản tin này nhằm cung cấp các thông tin cập nhật về văn bản pháp luật mới được ban hành mà không nhằm mục đích cung cấp các tư vấn pháp lý. Nếu quý khách có nhu cầu tư vấn, hướng dẫn chi tiết về các quy định của những văn bản pháp luật nêu trên hoặc cung cấp văn bản miễn phí, xin vui lòng liên hệ Công ty Luật TNHH Trần Vũ qua số tổng đài tư vấn (84-24) 7300 1048 hoặc gửi email tư vấn đến info@tranvulawfirm.vn

	<p>48/2019/NĐ-CP ;</p> <p>+ Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Giao thông vận tải gửi văn bản (kèm theo một bộ bản sao hồ sơ quy định tại khoản 1 Điều 10 Nghị định 48/2019/NĐ-CP) đến Chi cục Đường thủy nội địa khu vực nếu vùng hoạt động vui chơi giải trí dưới nước nằm trên tuyến đường thủy nội địa quốc gia, Cảng vụ hàng hải khu vực nếu vùng hoạt động vui chơi giải trí dưới nước nằm trên vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải để lấy ý kiến;</p> <p>+ Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản lấy ý kiến, Chi cục Đường thủy nội địa khu vực, Cảng vụ hàng hải khu vực có văn bản trả lời. Hết thời gian quy định mà không có văn bản trả lời, coi như Chi cục Đường thủy nội địa khu vực, Cảng vụ hàng hải khu vực đồng ý chấp thuận hoạt động vui chơi giải trí dưới nước tại vùng 1 theo đề nghị của tổ chức, cá nhân;</p> <p>+ Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản trả lời của Chi cục Đường thủy nội địa khu vực hoặc Cảng vụ hàng hải khu vực, hoặc kể từ ngày hết thời gian quy định xin ý kiến, Sở Giao thông vận tải có văn bản chấp thuận; trường hợp không chấp thuận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.</p> <p>Vùng hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước</p> <p>Theo Nghị định 48/2019/NĐ-CP vùng hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước gồm 02 vùng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vùng 1: Là vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải; - Vùng 2: Là vùng nước khác không thuộc vùng 1, được đánh dấu, xác định vị trí bằng phao hoặc cờ hiệu có màu sắc dễ quan sát.
<p>5. Chi tiết văn bản</p>	<p>https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-thong-Van-tai/Nghi-dinh-19-2024-ND-CP-sua-doi-Nghi-dinh-48-2019-ND-CP-quan-ly-phuong-tien-vui-choi-duoi-nuoc-599548.aspx</p>
<p>III. Quyết định 229/QĐ-BGTVT</p>	
<p>1. Tên văn bản</p>	<p>Quyết định 229/QĐ-BGTVT của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải ban hành ngày 08/03/2024 về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hàng không thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông Vận tải</p>

2. Văn bản bị thay thế/Sửa đổi, bổ sung	Không
3. Thời điểm có hiệu lực	10/04/2024
4. Nội dung chính lưu ý	<p>Ngày 08/3/2024, Bộ Giao thông Vận tải ban hành Quyết định 229/QĐ-BGTVT về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hàng không thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông Vận tải. Cụ thể như sau:</p> <p>1. Danh mục 20 thủ tục hành chính được sửa đổi lĩnh vực hàng không bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đóng tạm thời cảng hàng không, sân bay trong trường hợp cải tạo, mở rộng, sửa chữa kết cấu hạ tầng; - Phê duyệt bản vẽ tổng mặt bằng trong phạm vi ranh giới dự án được giao đầu tư; - Chấp thuận phương án đảm bảo an ninh, an toàn và vệ sinh môi trường đối với hoạt động xây dựng, cải tạo, nâng cấp, bảo trì, sửa chữa công trình, lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị trong khu vực cảng hàng không, sân bay; - Đưa công trình, một phần công trình thuộc kết cấu hạ tầng cảng hàng không, sân bay vào khai thác; - Đóng tạm thời một phần kết cấu hạ tầng cảng hàng không, sân bay; - Phê duyệt sửa đổi, bổ sung tài liệu khai thác công trình; - Cấp Giấy chứng nhận đăng ký cảng hàng không, sân bay; - Cấp, cấp lại, sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký tạm thời cảng hàng không, sân bay; - Cấp, sửa đổi giấy chứng nhận khai thác cảng hàng không, sân bay; - Phê duyệt sửa đổi, bổ sung tài liệu khai thác sân bay - Cấp, cấp lại Giấy phép kinh doanh cảng hàng không - Cấp, cấp lại, cấp bổ sung năng định giấy phép nhân viên điều khiển, vận hành thiết bị hàng không, phương tiện hoạt động tại khu vực hạn chế của cảng hàng không, sân bay; - Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kỹ thuật đối với thiết bị, phương tiện chuyên ngành hàng không được sản xuất, lắp ráp, cải tiến tại Việt Nam; - Cấp biên kiểm soát của phương tiện chuyên ngành hoạt động tại cảng hàng không, sân bay

Bản tin này nhằm cung cấp các thông tin cập nhật về văn bản pháp luật mới được ban hành mà không nhằm mục đích cung cấp các tư vấn pháp lý. Nếu quý khách có nhu cầu tư vấn, hướng dẫn chi tiết về các quy định của những văn bản pháp luật nêu trên hoặc cung cấp văn bản miễn phí, xin vui lòng liên hệ Công ty Luật TNHH Trần Vũ qua số tổng đài tư vấn (84-24) 7300 1048 hoặc gửi email tư vấn đến info@tranvulawfirm.vn

	<p>2. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bộ Giao thông Vận tải; - Cục Hàng không Việt Nam; - Cảng vụ hàng không.
5. Chi tiết văn bản	<p>https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Quyet-dinh-229-QD-BGTVT-2024-cong-bo-thu-tuc-hanh-chinh-hang-khong-cua-Bo-Giao-thong-604013.aspx</p>
IV. Quyết định 233/QĐ-BGTVT	
1. Tên văn bản	<p>Quyết định 233/QĐ-BGTVT của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải ban hành ngày 12/03/2024 về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực đăng kiểm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông Vận tải</p>
2. Văn bản bị thay thế/Sửa đổi, bổ sung	<p>Không</p>
3. Thời điểm có hiệu lực	<p>15/04/2024</p>
4. Nội dung chính lưu ý	<p>Theo đó, công bố 02 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đăng kiểm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cấp Giấy chứng nhận quốc tế về an ninh tàu biển theo Bộ luật Quốc tế về an ninh tàu biển và cảng biển (Bộ luật ISPS). - Phê duyệt kế hoạch an ninh tàu biển theo Bộ luật Quốc tế về an ninh tàu biển và cảng biển (Bộ luật ISPS). <p>Đồng thời, công bố kèm theo Quyết định 233/QĐ-BGTVT thủ tục hành chính được bãi bỏ trong lĩnh vực đăng kiểm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Bộ Giao thông vận tải là thủ tục cấp Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ sĩ quan an ninh tàu, cán bộ an ninh công ty.</p> <p>Thủ tục Cấp Giấy chứng nhận quốc tế về an ninh tàu biển theo Bộ luật quốc tế về an ninh tàu biển và cảng biển (Bộ luật ISPS)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ Cấp Giấy chứng nhận quốc tế về an ninh tàu biển theo Bộ luật quốc tế về an ninh tàu biển và cảng biển (Bộ luật ISPS) gồm 01 bản chính Giấy đề nghị đánh giá hệ thống an ninh tàu biển theo mẫu. - Thủ tục Cấp Giấy chứng nhận quốc tế về an ninh tàu biển theo Bộ luật

Bản tin này nhằm cung cấp các thông tin cập nhật về văn bản pháp luật mới được ban hành mà không nhằm mục đích cung cấp các tư vấn pháp lý. Nếu quý khách có nhu cầu tư vấn, hướng dẫn chi tiết về các quy định của những văn bản pháp luật nêu trên hoặc cung cấp văn bản miễn phí, xin vui lòng liên hệ Công ty Luật TNHH Trần Vũ qua số tổng đài tư vấn (84-24) 7300 1048 hoặc gửi email tư vấn đến info@tranvulawfirm.vn

	<p>quốc tế về an ninh tàu biển và cảng biển (Bộ luật ISPS) như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Công ty tàu biển nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận quốc tế về an ninh tàu biển cho Cục Đăng kiểm Việt Nam. + Cục Đăng kiểm Việt Nam tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ; nếu hồ sơ chưa đầy đủ thì trong 02 (hai) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, hướng dẫn cho Công ty tàu biển để hoàn thiện hồ sơ; nếu hồ sơ đầy đủ, trong thời hạn không quá 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, thống nhất thời gian và địa điểm đánh giá theo yêu cầu của Công ty tàu biển. + Cục Đăng kiểm Việt Nam tiến hành đánh giá hệ thống an ninh tàu biển tại tàu. + Sau khi hoàn thành đánh giá, nếu hệ thống an ninh tàu không đáp ứng yêu cầu của Bộ luật ISPS thì thông báo cho Công ty tàu biển để khắc phục; nếu đáp ứng thì chậm nhất sau 01 ngày làm việc, kể từ ngày hoàn thành đánh giá, Cục Đăng kiểm Việt Nam cấp Giấy chứng nhận quốc tế về an ninh tàu biển theo mẫu.
<p>5. Chi tiết văn bản</p>	<p>https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Quyet-dinh-233-QD-BGTVT-2024-cong-bo-thu-tuc-hanh-chinh-linh-vuc-dang-kiem-601880.aspx</p>
<p>V. Thông tư 40/2023/TT-BGTVT</p>	
<p>1. Tên văn bản</p>	<p>Thông tư 40/2023/TT-BGTVT của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành ngày 25/12/2023 quy định tiêu chí chất lượng và công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá để nghiệm thu chất lượng dịch vụ sự nghiệp công thông tin duyên hải</p>
<p>2. Văn bản bị thay thế/Sửa đổi, bổ sung</p>	<p>Bãi bỏ Thông tư 05/2019/TT-BGTVT ngày 29 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tiêu chí giám sát, nghiệm thu dịch vụ công ích thông tin duyên hải.</p>
<p>3. Thời điểm có hiệu lực</p>	<p>01/04/2024</p>
<p>4. Nội dung chính lưu ý</p>	<p>Phạm vi điều chỉnh: Thông tư này quy định tiêu chí chất lượng và công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá để nghiệm thu chất lượng dịch vụ sự nghiệp công thông tin duyên hải.</p> <p>Đối tượng áp dụng:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Cục Hàng hải Việt Nam. 2. Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Thông tin điện tử hàng hải Việt Nam (Công ty TNHH MTV Thông tin điện tử hàng hải Việt

	<p>Nam).</p> <p>3. Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá và nghiệm thu chất lượng dịch vụ sự nghiệp công thông tin chuyên hải.</p> <p>Tiêu chí chất lượng dịch vụ trực canh cấp cứu INMARSAT (Hệ thống thông tin vệ tinh hàng hải quốc tế) gồm: vùng dịch vụ; ngôn ngữ trực canh; độ khả dụng dịch vụ; tỷ lệ báo động cấp cứu được xử lý thành công; thời gian chuyển tiếp thông tin phục vụ tìm kiếm cứu nạn tới phương tiện bị nạn; phương thức trực canh; phương thức liên lạc giữa phương tiện bị nạn với các đơn vị trên bờ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dữ liệu điện tử các sự kiện báo động cấp cứu INMARSAT (dữ liệu các báo động cấp cứu và quá trình xử lý các báo động cấp cứu) do Đài HAIPHONG LES thu được phải được lưu trong thời gian 02 năm để phục vụ công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá và nghiệm thu chất lượng dịch vụ sự nghiệp công thông tin chuyên hải. - Việc đánh giá chất lượng dịch vụ sự nghiệp công thông tin chuyên hải được thực hiện đối với từng loại dịch vụ, gồm: dịch vụ trực canh cấp cứu INMARSAT, dịch vụ trực canh cấp cứu COSPAS-SARSAT, dịch vụ trực canh cấp cứu DSC, dịch vụ trực canh cấp cứu RTP, dịch vụ phát MSI RTP, dịch vụ phát MSI NAVTEX, dịch vụ phát MSI EGC, dịch vụ thông tin LRIT và dịch vụ kết nối thông tin ngành hàng hải.
<p>5. Chi tiết văn bản</p>	<p>https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Thong-tu-40-2023-TT-BGTVT-tieu-chi-chat-luong-dich-vu-su-nghiep-cong-thong-tin-duyen-hai-592460.aspx</p>
<p>VI. Thông tư 54/2023/TT-BGTVT</p>	
<p>1. Tên văn bản</p>	<p>Thông tư 54/2023/TT-BGTVT do Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành ngày 31/12/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 27/2016/TT-BGTVT ngày 12/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải.</p>
<p>2. Văn bản bị thay thế/Sửa đổi, bổ sung</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 27/2016/TT-BGTVT ngày 12/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và</p>

3. Thời điểm có hiệu lực	01/04/2024
4. Nội dung chính lưu ý	<p>1. Chương trình đào tạo hoa tiêu hàng hải bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chương trình đào tạo hoa tiêu hàng hải cơ bản; - Chương trình đào tạo hoa tiêu hàng hải nâng cao; - Chương trình đào tạo hoa tiêu hàng hải cho thuyền trưởng tự dẫn tàu. <p>2. Bổ sung quy định về quyết định miễn giảm các học phần trong chương trình đào tạo hoa tiêu hàng hải cho công dân Việt Nam có Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải do cơ quan, tổ chức nước ngoài cấp.</p> <p>3. Hồ sơ cấp Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công văn của tổ chức hoa tiêu hàng hải hoặc đơn vị quản lý thuyền trưởng; - Tờ khai theo mẫu quy định tại Phụ lục 4 của Thông tư; - 03 phiếu sát hạch khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải đối với hoa tiêu hàng hải hạng Ba, 02 phiếu sát hạch đối với hoa tiêu hàng hải hạng Nhì, hạng Nhất và Ngoại hạng, 01 phiếu sát hạch đối với thuyền trưởng tự dẫn tàu; - 02 ảnh màu đối với trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện, 01 tệp (file) ảnh đối với trường hợp nộp hồ sơ qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến cỡ 3cm x 4cm, nền trắng, chụp trong vòng 06 tháng gần nhất; ...
5. Chi tiết văn bản	https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-thong-Van-tai/Thong-tu-54-2023-TT-BGTVT-sua-doi-Thong-tu-27-2016-TT-BGTVT-Giay-chung-nhan-hoa-tieu-hang-hai-598453.aspx
VII. Thông tư 56/2023/TT-BGTVT	
1. Tên văn bản	Thông tư 56/2023/TT-BGTVT của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải ban hành ngày 31/12/2023 sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư 23/2017/TT-BGTVT ngày 28/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải quy định chức danh, nhiệm vụ theo chức danh của thuyền viên và đăng ký thuyền viên làm việc trên tàu biển Việt Nam

<p>2. Văn bản bị thay thế/Sửa đổi, bổ sung</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư 23/2017/TT-BGTVT ngày 28/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải quy định chức danh, nhiệm vụ theo chức danh của thuyền viên và đăng ký thuyền viên làm việc trên tàu biển Việt Nam</p>
<p>3. Thời điểm có hiệu lực</p>	<p>01/04/2024</p>
<p>4. Nội dung chính lưu ý</p>	<p>Thủ tục cấp lại Sổ thuyền viên làm việc trên tàu biển từ 01/4/2024</p> <p>1. Hồ sơ đăng ký và cấp Sổ thuyền viên gồm có:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tờ khai đề nghị cấp Sổ thuyền viên; - Hai (02) ảnh màu (đối với trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính), 01 tệp (file) ảnh (đối với trường hợp nộp hồ sơ qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến), cỡ 4cm x 6cm; - Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính: Hộ chiếu hoặc Giấy chứng minh nhân dân 09 số còn hiệu lực theo quy định; - Bản sao có chứng thực hoặc bản sao được cấp từ sổ gốc hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử được cấp từ sổ gốc hoặc bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ cơ bản; - Bản sao có chứng thực hoặc bản sao được cấp từ sổ gốc hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử được cấp từ sổ gốc hoặc bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính văn bằng, chứng chỉ chuyên môn phù hợp với chức danh đảm nhận đối với các chức danh không yêu cầu Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn; - Bản chính hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao được cấp từ sổ gốc hoặc bản sao điện tử được cấp từ sổ gốc hoặc bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính văn bản tiếp nhận thực tập của chủ tàu. <p>2. Sổ thuyền viên đã cấp bị thu hồi và xử lý theo quy định của pháp luật khi khai báo sai lệch thông tin hoặc sử dụng giấy tờ sửa chữa, giả mạo trong hồ sơ cấp Sổ thuyền viên. Sau khi thu hồi Sổ thuyền viên, cơ quan đăng ký thuyền viên phải thông báo cho đơn vị đã cấp Sổ thuyền viên đó và báo cáo Cục Hàng hải Việt Nam bằng văn bản.</p>
<p>5. Chi tiết văn bản</p>	<p>https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-thong-Van-tai/Thong-tu-56-2023-TT-BGTVT-sua-doi-Thong-tu-23-2017-TT-BGTVT-chuc-danh-thuyen-vien-598452.aspx</p>

VIII. Thông tư 57/2023/TT-BGTVT	
1. Tên văn bản	Thông tư 57/2023/TT-BGTVT của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải ban hành ngày 31/12/2023 quy định về Chương trình đào tạo, huấn luyện thuyền viên, hoa tiêu hàng hải
2. Văn bản bị thay thế/Sửa đổi, bổ sung	Không
3. Thời điểm có hiệu lực	01/04/2024
4. Nội dung chính lưu ý	<p>Chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ, huấn luyện ngắn hạn thuyền viên, hoa tiêu hàng hải từ 01/4/2024</p> <p>Theo đó, chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ, huấn luyện ngắn hạn thuyền viên, hoa tiêu hàng hải từ 01/4/2024 như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ để thi, cấp Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn đại phó tàu từ 3000 GT trở lên quy định tại Phụ lục 01 ban hành kèm theo Thông tư 57/2023/TT-BGTVT. - Chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ để thi, cấp Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn đại phó tàu từ 500 GT đến dưới 3000 GT quy định tại Phụ lục 02 ban hành kèm theo Thông tư 57/2023/TT-BGTVT. - Chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ để thi, cấp Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn đại phó tàu dưới 500 GT (hành trình gần bờ) quy định tại Phụ lục 03 ban hành kèm theo Thông tư 57/2023/TT-BGTVT. - Chương trình huấn luyện ngắn hạn để thi, cấp Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn thuyền trưởng tàu dưới 50 GT hành trình gần bờ quy định tại Phụ lục 04 ban hành kèm theo Thông tư 57/2023/TT-BGTVT. - Chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ để thi, cấp Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn máy hai tàu có tổng công suất máy chính từ 3000 kW trở lên quy định tại Phụ lục 05 ban hành kèm theo Thông tư 57/2023/TT-BGTVT. - Chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ để thi, cấp Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn máy hai tàu có tổng công suất máy chính từ 750 kW đến dưới 3000 kW quy định tại Phụ lục 06 ban hành kèm theo Thông tư 57/2023/TT-BGTVT. - Chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ để thi, cấp Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn máy hai tàu có tổng công suất máy chính dưới 750 kW quy định tại Phụ lục 07 ban hành kèm theo Thông tư 57/2023/TT-

Bản tin này nhằm cung cấp các thông tin cập nhật về văn bản pháp luật mới được ban hành mà không nhằm mục đích cung cấp các tư vấn pháp lý. Nếu quý khách có nhu cầu tư vấn, hướng dẫn chi tiết về các quy định của những văn bản pháp luật nêu trên hoặc cung cấp văn bản miễn phí, xin vui lòng liên hệ Công ty Luật TNHH Trần Vũ qua số tổng đài tư vấn (84-24) 7300 1048 hoặc gửi email tư vấn đến info@tranvulawfirm.vn

	<p><u>BGTVT</u></p> <p>- Chương trình huấn luyện ngắn hạn để thi, cấp Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn máy trưởng tàu có tổng công suất máy chính dưới 75 kW quy định tại Phụ lục 08 ban hành kèm theo Thông tư 57/2023/TT-BGTVT.</p> <p>- Chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ để thi, cấp Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn sỹ quan kỹ thuật điện quy định tại Phụ lục 09 ban hành kèm theo Thông tư 57/2023/TT-BGTVT.</p>
5. Chi tiết văn bản	<p>https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-thong-Van-tai/Thong-tu-57-2023-TT-BGTVT-Chuong-trinh-dao-tao-huan-luyen-thuyen-vien-hoa-tieu-hang-hai-598867.aspx</p>

IX. Thông tư 03/2024/TT-BGTVT

1. Tên văn bản	<p>Thông tư 03/2024/TT-BGTVT của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành ngày 21/02/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 27/2011/TT-BGTVT ngày 14/4/2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải quy định về Áp dụng sửa đổi, bổ sung năm 2002 của Công ước quốc tế về an toàn sinh mạng con người trên biển năm 1974 ban hành kèm theo Bộ luật quốc tế về an ninh tàu biển và cảng biển.</p>
2. Văn bản bị thay thế/Sửa đổi, bổ sung	<p>Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 27/2011/TT-BGTVT ngày 14/4/2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải quy định về Áp dụng sửa đổi, bổ sung năm 2002 của Công ước quốc tế về an toàn sinh mạng con người trên biển năm 1974 ban hành kèm theo Bộ luật quốc tế về an ninh tàu biển và cảng biển.</p>
3. Thời điểm có hiệu lực	<p>15/04/2024</p>
4. Nội dung chính lưu ý	<p>Thay thế mẫu Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ Cán bộ an ninh cảng biển từ ngày 15/4/2024</p> <p>Mẫu Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ Cán bộ an ninh cảng biển trước đây được quy định tại Phụ lục V ban hành kèm theo Thông tư 27/2011/TT-BGTVT.</p> <p>Từ ngày 15/04/2024, biểu mẫu này được thay thế bởi Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư 03/2024/TT-BGTVT. Ngoài ra còn thay thế một số biểu mẫu khác là:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bản mẫu Đánh giá an ninh cảng biển. - Bản mẫu Kế hoạch an ninh cảng biển.

Bản tin này nhằm cung cấp các thông tin cập nhật về văn bản pháp luật mới được ban hành mà không nhằm mục đích cung cấp các tư vấn pháp lý. Nếu quý khách có nhu cầu tư vấn, hướng dẫn chi tiết về các quy định của những văn bản pháp luật nêu trên hoặc cung cấp văn bản miễn phí, xin vui lòng liên hệ Công ty Luật TNHH Trần Vũ qua số tổng đài tư vấn (84-24) 7300 1048 hoặc gửi email tư vấn đến info@tranvulawfirm.vn

	<p>- Giấy Đề Nghị Phê Duyệt Kế Hoạch An Ninh Tàu Và Đánh Giá An Ninh Tàu Biển (Application For Ssp Approval And Shipboard Security Audit).</p> <p>- Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ chuyên môn Sĩ quan an ninh tàu biển.</p> <p>Thủ tục cấp giấy chứng nhận quốc tế về an ninh tàu biển từ ngày 15/4/2024</p> <p>Theo đó, từ ngày 15/04/2024, thủ tục cấp giấy chứng nhận quốc tế về an ninh tàu biển thực hiện như sau:</p> <p>Bước 1: Công ty tàu biển nộp hồ sơ cho Cục Đăng kiểm Việt Nam.</p> <p>Bước 2: Cục Đăng kiểm Việt Nam tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thì trong 02 (hai) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, hướng dẫn cho Công ty tàu biển để hoàn thiện hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, trong thời hạn không quá 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, thống nhất thời gian và địa điểm đánh giá theo yêu cầu của Công ty tàu biển. <p>Bước 3: Cục Đăng kiểm Việt Nam tiến hành đánh giá hệ thống an ninh tàu biển tại tàu.</p> <p>Bước 4: Sau khi hoàn thành đánh giá, nếu hệ thống an ninh tàu không đáp ứng yêu cầu của Bộ luật ISPS thì thông báo cho Công ty tàu biển để khắc phục; nếu đáp ứng thì Cục Đăng kiểm Việt Nam cấp Giấy chứng nhận quốc tế về an ninh tàu biển theo mẫu.</p> <p>Bổ sung trách nhiệm của doanh nghiệp cảng biển: Ít nhất 05 năm một lần, bố trí cán bộ an ninh cảng biển được tham gia khóa huấn luyện cập nhật kiến thức cho cán bộ an ninh cảng biển do các Cơ sở đào tạo tổ chức.</p> <p>Ít nhất 05 năm một lần, Công ty tàu biển bố trí cán bộ an ninh công ty được tham gia khóa huấn luyện cập nhật kiến thức cho cán bộ an ninh công ty do các Cơ sở đào tạo tổ chức</p>
<p>5. Chi tiết văn bản</p>	<p>https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-thong-Van-tai/Thong-tu-03-2024-TT-BGTVT-sua-doi-Thong-tu-27-2011-TT-BGTVT-an-ninh-tau-bien-cang-bien-599502.aspx</p>
<p>X. Thông tư 51/2023/TT-BGTVT</p>	

<p>1. Tên văn bản</p>	<p>Thông tư 51/2023/TT-BGTVT của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải ban hành ngày 31/12/2023 quy định danh mục các lĩnh vực và thời hạn người có chức vụ, quyền hạn không được thành lập, giữ chức danh, chức vụ quản lý, điều hành doanh nghiệp tư nhân, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần, công ty hợp danh, hợp tác xã thuộc lĩnh vực trước đây mình có trách nhiệm quản lý sau khi thôi giữ chức vụ trong lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Giao thông Vận tải</p>
<p>2. Văn bản bị thay thế/Sửa đổi, bổ sung</p>	<p>Không</p>
<p>3. Thời điểm có hiệu lực</p>	<p>15/04/2024</p>
<p>4. Nội dung chính lưu ý</p>	<p><i>1. Danh mục 10 lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Giao thông vận tải mà người có chức vụ, quyền hạn không được thành lập, giữ chức danh, chức vụ quản lý, điều hành doanh nghiệp, hợp tác xã thuộc lĩnh vực trước đây mình có trách nhiệm quản lý sau khi thôi giữ chức vụ</i> bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quy hoạch, kế hoạch và chính sách phát triển về giao thông vận tải đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa, hàng hải, hàng không dân dụng theo quy định của pháp luật; - Quản lý đầu tư, xây dựng, bảo trì, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa, hàng hải và hàng không dân dụng theo quy định của pháp luật; - Quản lý nhà nước về phương tiện giao thông, các tổng thành, hệ thống, linh kiện phụ tùng của phương tiện giao thông; phương tiện, thiết bị thăm dò, khai thác, vận chuyển trên biển; phương tiện, thiết bị xếp dỡ, thi công chuyên dùng; máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động trong giao thông vận tải và trang bị, thiết bị kỹ thuật chuyên dùng theo quy định của pháp luật; - Quản lý công tác đào tạo, huấn luyện, sát hạch, cấp, công nhận, thu hồi giấy phép, bằng, chứng chỉ chuyên môn cho người điều khiển phương tiện giao thông, người vận hành phương tiện, thiết bị chuyên dùng trong giao thông vận tải; đăng kiểm viên, nhân viên nghiệp vụ kiểm định và đối tượng làm việc đặc thù trong lĩnh vực giao thông vận tải theo quy định của pháp luật; - Quản lý hoạt động vận tải đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa,

Bản tin này nhằm cung cấp các thông tin cập nhật về văn bản pháp luật mới được ban hành mà không nhằm mục đích cung cấp các tư vấn pháp lý. Nếu quý khách có nhu cầu tư vấn, hướng dẫn chi tiết về các quy định của những văn bản pháp luật nêu trên hoặc cung cấp văn bản miễn phí, xin vui lòng liên hệ Công ty Luật TNHH Trần Vũ qua số tổng đài tư vấn (84-24) 7300 1048 hoặc gửi email tư vấn đến info@tranvulawfirm.vn

	<p>hàng hải, hàng không dân dụng và vận tải đa phương thức;...</p> <p>2. Thời hạn người có chức vụ, quyền hạn không được thành lập, giữ chức danh, chức vụ quản lý, điều hành doanh nghiệp, hợp tác xã thuộc lĩnh vực trước đây mình có trách nhiệm quản lý sau khi thôi giữ chức vụ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong thời hạn đủ 12 tháng kể từ ngày thôi giữ chức vụ theo quyết định của cấp có thẩm quyền, người có chức vụ, quyền hạn công tác trong các lĩnh vực được quy định tại các khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 4, khoản 5, khoản 6, khoản 7, khoản 8, khoản 9 Điều 4 Thông tư này không được thành lập, giữ chức danh, chức vụ quản lý, điều hành doanh nghiệp, hợp tác xã thuộc lĩnh vực trước đây mình có trách nhiệm quản lý; - Đối với lĩnh vực quy định tại khoản 10 Điều 4 Thông tư này là thời hạn thực hiện xong chương trình, dự án, đề án.
<p>5. Chi tiết văn bản</p>	<p>https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-thong-Van-tai/Thong-tu-51-2023-TT-BGTVT-danh-muc-linh-vuc-nguoi-co-chuc-vu-khong-duoc-thanh-lap-doanh-nghiep-594089.aspx</p>

LĨNH VỰC LAO ĐỘNG - BẢO HIỂM - TỀN LƯƠNG

I. Nghị định 21/2024/NĐ-CP

<p>1. Tên văn bản</p>	<p>Nghị định 21/2024/NĐ-CP do Thủ tướng Chính phủ ban hành ngày 23/02/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 51/2016/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2016 của Chính phủ quy định quản lý lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động làm việc trong công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và Nghị định số 52/2016/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2016 của Chính phủ quy định tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.</p>
<p>2. Văn bản bị thay thế/Sửa đổi, bổ sung</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 51/2016/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2016 của Chính phủ quy định quản lý lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động làm việc trong công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ; - Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 52/2016/NĐ-CP ngày

Bản tin này nhằm cung cấp các thông tin cập nhật về văn bản pháp luật mới được ban hành mà không nhằm mục đích cung cấp các tư vấn pháp lý. Nếu quý khách có nhu cầu tư vấn, hướng dẫn chi tiết về các quy định của những văn bản pháp luật nêu trên hoặc cung cấp văn bản miễn phí, xin vui lòng liên hệ Công ty Luật TNHH Trần Vũ qua số tổng đài tư vấn (84-24) 7300 1048 hoặc gửi email tư vấn đến info@tranvulawfirm.vn

	<p>13 tháng 6 năm 2016 của Chính phủ quy định tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.</p>
<p>3. Thời điểm có hiệu lực</p>	<p>10/04/2024</p>
<p>4. Nội dung chính lưu ý</p>	<p>Theo đó, thay đổi hệ số tăng thêm gắn với mức tăng lợi nhuận kế hoạch so với thực hiện của năm trước liền kề để tính mức tiền lương bình quân kế hoạch đối với người quản lý công ty TNHH MTV do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ, đơn cử:</p> <p>1. Công ty có năng suất lao động không giảm và lợi nhuận kế hoạch cao hơn so với thực hiện của năm trước liền kề thì được áp dụng hệ số tăng thêm như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhóm 1: Ngân hàng, tài chính (không bao gồm tổ chức thị trường giao dịch chứng khoán, lưu ký chứng khoán), viễn thông: <ul style="list-style-type: none"> • Dưới 500 tỷ đồng: Hệ số tăng thêm là 0,5; • Từ 500 đến dưới 1.500 tỷ đồng: Hệ số tăng thêm là 1,0; • Từ 1.500 đến dưới 2.000 tỷ đồng: Hệ số tăng thêm là 1,5; • Từ 2.000 đến dưới 3.000 tỷ đồng: Hệ số tăng thêm là 2,0; • Từ 3.000 tỷ đồng trở lên: Hệ số tăng thêm là 2,5; - Nhóm 2: Khai thác và chế biến dầu khí, khoáng sản, điện, thương mại, dịch vụ: <ul style="list-style-type: none"> • Dưới 300 tỷ đồng: Hệ số tăng thêm là 0,5; • Từ 300 đến dưới 1.000 tỷ đồng: Hệ số tăng thêm là 1,0; • Từ 1.000 đến dưới 1.500 tỷ đồng: Hệ số tăng thêm là 1,5; • Từ 1.500 đến dưới 2.000 tỷ đồng: Hệ số tăng thêm là 2,0; • Từ 2.000 tỷ đồng trở lên: Hệ số tăng thêm là 2,5; - Nhóm 3: Tổ chức thị trường giao dịch chứng khoán, lưu ký chứng khoán và các lĩnh vực còn lại: <ul style="list-style-type: none"> • Dưới 200 tỷ đồng: Hệ số tăng thêm là 0,5; • Từ 200 đến dưới 700 tỷ đồng: Hệ số tăng thêm là 1,0; • Từ 700 đến dưới 1.000 tỷ đồng: Hệ số tăng thêm là 1,5; • Từ 1.000 đến dưới 1.500 tỷ đồng: Hệ số tăng thêm là 2,0; • Từ 1.500 tỷ đồng trở lên: Hệ số tăng thêm là 2,5; <p>2. Công ty không có lợi nhuận thì mức tiền lương bình quân kế hoạch phải thấp hơn mức tiền lương cơ bản, nhưng không thấp hơn 50% mức tiền lương cơ bản. Trường hợp lỗ thì mức tiền lương bình quân kế hoạch bằng 50% mức tiền lương cơ bản.</p>

Bản tin này nhằm cung cấp các thông tin cập nhật về văn bản pháp luật mới được ban hành mà không nhằm mục đích cung cấp các tư vấn pháp lý. Nếu quý khách có nhu cầu tư vấn, hướng dẫn chi tiết về các quy định của những văn bản pháp luật nêu trên hoặc cung cấp văn bản miễn phí, xin vui lòng liên hệ Công ty Luật TNHH Trần Vũ qua số tổng đài tư vấn (84-24) 7300 1048 hoặc gửi email tư vấn đến info@tranvulawfirm.vn

5. Chi tiết văn bản	https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Lao-dong-Tien-luong/Nghi-dinh-21-2024-ND-CP-sua-doi-Nghi-dinh-51-2016-ND-CP-quan-ly-lao-dong-tien-luong-599983.aspx

CHÍNH SÁCH LIÊN QUAN ĐẾN BỘ MÁY HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC

I. Thông tư 1/2024/TT-BNV

1. Tên văn bản	Thông tư 1/2024/TT-BNV của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành ngày 24/02/2024 quy định biện pháp thi hành Luật Thi đua, khen thưởng 2022 và Nghị định 98/2023/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng 2022 .
2. Văn bản thay thế/Sửa đổi, bổ sung	Không
3. Thời điểm có hiệu lực	15/04/2024
4. Nội dung chính lưu ý	<p>1. <i>Việc bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ tiên tiến” trong một số trường hợp cụ thể</i> được thực hiện như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cá nhân tham gia chiến đấu, phục vụ chiến đấu hoặc có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản của Nhà nước, của Nhân dân dẫn đến bị thương tích cần điều trị, điều dưỡng theo kết luận của cơ sở y tế cấp huyện hoặc tương đương trở lên thì thời gian điều trị, điều dưỡng được tính để bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ tiên tiến”; - Cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian học tập được tính vào thời gian công tác tại cơ quan, tổ chức, đơn vị để được bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ tiên tiến”; - Đối với cá nhân chuyển công tác hoặc được điều động, biệt phái đến cơ quan, tổ chức, đơn vị khác trong một thời gian nhất định thì việc bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ tiên tiến” do cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ (đối với cá nhân là cán bộ, công chức, viên chức) hoặc cơ quan, tổ chức, đơn vị mới (đối với cá nhân không phải là cán bộ, công chức, viên chức) thực hiện. Trường hợp có thời gian công tác ở cơ quan

Bản tin này nhằm cung cấp các thông tin cập nhật về văn bản pháp luật mới được ban hành mà không nhằm mục đích cung cấp các tư vấn pháp lý. Nếu quý khách có nhu cầu tư vấn, hướng dẫn chi tiết về các quy định của những văn bản pháp luật nêu trên hoặc cung cấp văn bản miễn phí, xin vui lòng liên hệ Công ty Luật TNHH Trần Vũ qua số tổng đài tư vấn (84-24) 7300 1048 hoặc gửi email tư vấn đến info@tranvulawfirm.vn

	<p>cũ từ 06 tháng trở lên phải có ý kiến nhận xét của cơ quan cũ;</p> <p>- Không xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ tiên tiến” đối với các cá nhân mới tuyển dụng dưới 06 tháng.</p> <p>2. 02 hình thức tổ chức thi đua bao gồm:</p> <p>- Thi đua thường xuyên là hình thức thi đua căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của cá nhân, tập thể để tổ chức phát động, nhằm thực hiện tốt công việc hàng ngày, hàng tháng, hàng quý, hàng năm của cơ quan, tổ chức, đơn vị. Đối tượng thi đua thường xuyên là các cá nhân trong một tập thể, các tập thể trong cùng một cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị có chức năng, nhiệm vụ, tính chất công việc tương đồng nhau được chia theo khối thi đua, cụm thi đua.</p> <p>- Thi đua theo chuyên đề là hình thức thi đua nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ trọng tâm hoặc một lĩnh vực cần tập trung được xác định trong khoảng thời gian nhất định để phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách của cơ quan, tổ chức, đơn vị. Chỉ phát động thi đua theo chuyên đề khi đã xác định rõ thời gian mục đích, yêu cầu, chỉ tiêu, nội dung và giải pháp cụ thể.</p>
5. Chi tiết văn bản	https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Thong-tu-1-2024-TT-BNV-bien-phap-thi-hanh-Luat-Thi-dua-va-Nghi-dinh-98-2023-ND-CP-599687.aspx
II. Thông tư 01/2024/TT-UBND	
1. Tên văn bản	Thông tư 01/2024/TT-UBND của Ủy ban Dân tộc ban hành ngày 15/03/2024 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng 2022 đối với lĩnh vực công tác dân tộc
2. Văn bản bị thay thế/Sửa đổi, bổ sung	Thay thế Thông tư số 02/2015/TT-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2015 của Ủy ban Dân tộc hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong hệ thống cơ quan công tác dân tộc.
3. Thời điểm có hiệu lực	29/04/2024

<p>4. Nội dung chính lưu ý</p>	<p>Ngày 15/3/2024, Ủy ban Dân tộc ban hành Thông tư 01/2024/TT-UBDT quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng đối với lĩnh vực công tác dân tộc. Các nội dung chính như sau:</p> <p>1. Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu Lao động tiên tiến trong công tác dân tộc</p> <p>Theo đó, tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” trong lĩnh vực công tác dân tộc được quy định như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Danh hiệu “ Lao động tiên tiến” được xét tặng hàng năm cho cá nhân của các đơn vị thuộc và trực thuộc của Ủy ban dân tộc đạt các tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều 24 Luật Thi đua, khen thưởng 2022. - Đối với cá nhân chuyển công tác, đơn vị mới có trách nhiệm bình xét danh hiệu” Lao động tiên tiến”. Trường hợp có thời gian công tác ở đơn vị cũ từ 06 tháng trở lên phải có ý kiến nhận xét của đơn vị cũ. <p>Trường hợp các nhân được điều động, biệt phái đến cơ quan, tổ chức, đơn vị khác trong một thời gian nhất định thì việc bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến” do cơ quan, tổ chức, đơn vị điều động, biệt phái xem xét quyết định và được cơ quan, tổ chức, đơn vị tiếp nhận cá nhân được điều động, biệt phái xác nhận.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian học tập được tính vào thời gian công tác tại cơ quan, đơn vị để được bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến.” <p>2. Các Trường hợp không bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Có thời gian mới tuyển dụng dưới 06 tháng. • Nghỉ không tham gia công tác theo quy định của pháp luật trong năm từ 03 tháng đến dưới 06 tháng (trừ trường hợp quy định tại khoản 4 Điều này). • Cá nhân đang trong thời gian xem xét thi hành kỷ luật hoặc điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo đang được xác minh làm rõ.
<p>5. Chi tiết văn bản</p>	<p>https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Thong-tu-01-2024-TT-UBDT-huong-dan-Luat-Thi-dua-khen-thuong-linh-vuc-cong-tac-dan-toc-602667.aspx</p>